

PHỤ LỤC 5

KẾT QUẢ TIẾP NHẬN, XỬ LÝ ĐƠN, THƯ VÀ GIÁM SÁT CỦA CÁC ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI TRONG THÁNG 12/2025

(Ban hành kèm theo Báo cáo số/BC-UBNDGS15 ngày/01/2026 của Ủy ban Dân nguyện và Giám sát)

[illegible]

18	Khánh Hòa	20	1	2	17				14	0	6	12	2	0	0	0	6	0	0	0	0
19	Lai Châu																	0	0	0	0
20	Lạng Sơn																				
21	Lào Cai	15	8	1	6				5	0	10	5	0	0	0	0	10	0	0	0	0
22	Lâm Đồng																				
23	Ninh Bình	6							0	0	6	0	0	0	0	0	6	0	0	0	0
24	Nghệ An																	0	0	0	0
25	Phú Thọ																				
26	Quảng Ngãi	21	2	6	13				0	0	21	0	0	0	0	0	21	0	0	0	0
27	Quảng Ninh																	0	0	0	0
28	Quảng Trị	9	2	3	4	1	4	4	9	0	0	3	0	0	6	3	6	0	0	0	0
29	Sơn La	2							1	0	1	1	0	0	0	0	1	0	0	0	0
30	Tây Ninh	35	12	2	21	19	16	0	11	6	18	4	7	0	0	2	24	0	0	0	0
31	Thái Nguyên																	0	0	0	0
32	Thanh Hóa																	0	0	0	0
33	Tuyên Quang																				
34	Vĩnh Long	58	25	13	20	33	19	6	22	0	36	15	7	0	0	4	36	0	0	0	0
Tổng số		371	97	70	176	118	67	44	156	33	182	79	37	25	15	25	230	0	0	0	0

Ghi chú: $1=(2+3+4)=(5+6+7)=(8+9+10)$; $8=(11+12+13+14)$; $16=(9+10+14)$; $17=(18+19)$.

Số liệu tính đến ngày 10/01/2026.